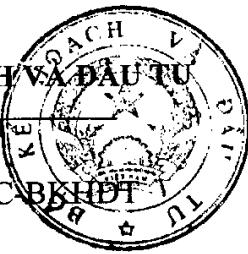


Số: 9048/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2014



BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 11 và 11 tháng năm 2014 (Tài liệu phục vụ họp báo Chính phủ ngày 01/12/2014)

1. Về thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế

- Sản xuất công nghiệp duy trì đà phục hồi với tốc độ tăng cao hơn cùng kỳ năm trước, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo: Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11 tăng 5,3% so với tháng trước và tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước (tháng 10 tăng 4,6% so với tháng trước và tăng 7,9% so với cùng kỳ năm trước). Tính chung 11 tháng, chỉ số IIP tăng 7,5% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm trước tăng 5,6%)¹; trong đó: Sản xuất và phân phối điện tăng 11,7% (cùng kỳ tăng 8,6%); công nghiệp chế biến chế tạo tăng 8,6%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,4%; khai khoáng tăng 2,7% (cùng kỳ giảm 0,5%).

Trong 11 tháng qua có thể thấy sự tăng trưởng khá của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo: Chỉ số IIP của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 10 tháng tăng 8,4% và 11 tháng tăng 8,6% (cùng kỳ tăng 7,1%).

Chỉ số IIP một số ngành tăng cao so cùng kỳ năm trước gồm: Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và quang học tăng 34,9%; sản xuất xe có động cơ tăng 21,8%; sản xuất da và sản phẩm tăng 21,6%; dệt tăng 19,3%; sản xuất giấy và sản phẩm tăng 15,3%; sản xuất trang phục tăng 12,7%,...

Chỉ số tồn kho của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tại thời điểm 01/11/2014 giảm 0,3% so với tháng trước, tăng 10,2% so với cùng thời điểm năm trước (cùng kỳ tăng 9,4%).

- Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản, tiếp tục đạt kết quả tích cực:

Về thu hoạch lúa mùa: Tính đến ngày 15/11/2014, cả nước đã thu hoạch được 1.383,1 nghìn ha, bằng 93,8% so với cùng kỳ năm trước. Năng suất và sản lượng lúa của hầu hết các tỉnh đều tăng so với vụ mùa năm trước. Ước tính năng suất lúa mùa miền Bắc đạt 49,9 tạ/ha, tăng 2,4 tạ/ha; sản lượng đạt xấp xỉ 5,9 triệu tấn, tăng 269,3 nghìn tấn (tăng 4,8%) so với vụ mùa năm trước. Tại các tỉnh phía Nam, ước tính năng suất lúa mùa vẫn đạt khá, tăng từ 0,5 đến 1 tạ/ha.

Về khai thác, nuôi trồng thủy sản: Trong tháng, sản lượng thủy sản ước đạt 471,4 nghìn tấn, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung 11 tháng, tổng

¹ Chỉ số IIP 10 tháng tăng 6,9% so với cùng kỳ năm trước.

sản lượng thủy sản ước đạt gần 5,74 triệu tấn, tăng 4,8% so cùng kỳ; trong đó, thủy sản nuôi trồng tăng 4,5%; thủy sản khai thác tăng 5,1%.

- **Về khu vực dịch vụ:** Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tiếp tục được cải thiện trong những tháng gần đây; tháng 11 tăng khoảng 3% so với tháng trước. Tính chung 11 tháng, tổng mức bán lẻ ước tăng 11,1% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 6,5% (cùng kỳ tăng 5,5%)².

Khách quốc tế đến Việt Nam tháng 11 ước đạt 608,6 nghìn lượt, tăng 8,9% so với tháng trước; tính chung 11 tháng ước đạt trên 7,2 triệu lượt, tăng 5,4% so với cùng kỳ.

- **Về xuất - nhập khẩu:** Trong tháng, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 13,2 tỷ USD; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 13,5 tỷ USD; nhập siêu 300 triệu USD.

Tính chung 11 tháng, *tổng kim ngạch xuất khẩu* ước đạt trên 137 tỷ USD, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm 2013; trong đó, xuất khẩu khu vực trong nước tiếp tục cải thiện, đạt trên 44,8 tỷ USD và tăng 13% so cùng kỳ (cùng kỳ 2013 đạt gần 39,9 tỷ USD và chỉ tăng 3,6%). *Tổng kim ngạch nhập khẩu* ước đạt gần 135 tỷ USD, tăng 12,6%. Tính chung 11 tháng *xuất siêu* 2,06 tỷ USD, bằng 1,5% tổng kim ngạch xuất khẩu.

2. Về mục tiêu kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô

- **Lạm phát được kiểm soát:** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11/2014 giảm (-) 0,27% so với tháng trước (tháng trước tăng 0,11%) chủ yếu do tác động điều chỉnh giảm mạnh giá xăng, dầu, giá gas trong nước theo giá thế giới, cụ thể: cuối tháng 10 và đầu tháng 11 giá xăng, dầu trong nước điều chỉnh hai đợt giảm giá⁴ tác động đến chỉ số giá nhóm giao thông giảm mạnh (-2,75%); giá gas trong nước cũng điều chỉnh giảm mạnh theo giá gas thế giới⁵. Giá cả các mặt hàng tiêu dùng khác trong nước vẫn cơ bản ổn định. Trong tháng 11, một số nhóm hàng hóa có chỉ số giá tăng nhẹ so với tháng trước, gồm: nhóm may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,34%; nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,16%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,12%; giá lương thực tăng 0,12%...

So với tháng 12/2013, CPI tháng 11/2014 tăng 2,08%. So với cùng kỳ năm trước, CPI tháng 11/2014 tăng 2,6%; bình quân 11 tháng tăng 4,3%. Mức tăng chỉ số giá tiêu dùng nêu trên là một tín hiệu tốt cho các doanh nghiệp⁶ để giảm chi phí đầu vào, giảm giá thành sản phẩm... qua đó kích thích nhu cầu tiêu dùng trong nước. Kinh tế vẫn duy trì mức tăng trưởng khá, không có biểu hiện giảm phát. Điều này được thể hiện qua số liệu về tổng mức bán lẻ và dịch vụ tiêu dùng xã hội 11 tháng tốc độ tăng về lượng cao hơn cùng kỳ các năm trước như đã nêu ở trên.

² Các năm 2011, 2012 và 2013 lần lượt tăng là 4,1%, 6,3% và 5,5%. Như vậy nhu cầu tiêu dùng 11 tháng năm 2014 ở mức cao hơn những năm trước.

⁴ Ngày 23/10 và 07/11/2014: Giá xăng giảm 1.500 đ/lít, giá dầu diesel giảm 1000 đ/lít, giá dầu hỏa giảm 800 đ/lít.

⁵ Từ ngày 01/11/2014 giảm 40.000 đ/bình.

⁶ Khi so sánh CPI của nước ta với các nước khác thì vẫn còn ở mức khá cao, cụ thể: CPI bình quân 10 tháng năm 2014 so cùng kỳ của Đức tăng 1%, Pháp tăng 0,6%, Thái Lan tăng 2%, Hàn Quốc tăng 1,4%, Trung Quốc tăng 2,1%, Singapore tăng 1,3%... (Nguồn số liệu từ Ngân hàng Thế giới).

- **Về thu - chi NSNN:** Lũy kế từ đầu năm đến ngày 15/11/2014, *tổng thu NSNN* ước đạt 759,69 nghìn tỷ đồng, đạt 97,1% dự toán năm (cùng kỳ 2013 đạt 80,6%; 2012 đạt 80,1%); *tổng chi NSNN* ước đạt 894,21 nghìn tỷ đồng, bằng 88,8% dự toán năm.

- **Đầu tư phát triển** nguồn vốn FDI, vốn ODA và vốn vay ưu đãi giải ngân tiếp tục đạt khá.

Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) 11 tháng thực hiện ước đạt 11,2 tỷ USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước; có 1.427 dự án mới, tăng 21,4% và 515 lượt dự án tăng vốn, tăng 15,5%. Vốn FDI thực hiện liên tục tăng kể từ đầu năm và số dự án mới lần số lượt dự án tăng vốn tăng so với cùng kỳ trong những tháng gần đây cho thấy dấu hiệu tích cực trong việc thu hút vốn FDI của nước ta, niềm tin của các nhà đầu tư nước ngoài vào môi trường đầu tư của nước ta đã có những cải thiện.

Vốn ODA và vay ưu đãi giải ngân 11 tháng ước đạt 4.960 triệu USD, tăng khoảng 7% so với cùng kỳ năm trước.

3. Về các lĩnh vực xã hội

Về giải quyết việc làm: Trong 11 tháng, ước giải quyết việc làm cho khoảng 1,46 triệu lao động, tăng gần 3,9% so với cùng kỳ năm trước và đạt 91,2% kế hoạch năm 2014.

Về bảo đảm trật tự an toàn giao thông: So với cùng kỳ năm 2013, trật tự an toàn giao thông tiếp tục có những chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông đã giảm mạnh ở cả 3 tiêu chí: Số vụ tai nạn giao thông giảm 14,4%, số người chết giảm 4,1% và số người bị thương giảm 17,84%.

Các cấp, các ngành tiếp tục quan tâm thực hiện các chính sách bảo đảm an sinh xã hội đã ban hành; quan tâm thực hiện các chính sách đối với gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo và cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và hải đảo. Thực hiện các biện pháp phòng, chống ngập do triều cường dâng cao tại các tỉnh Nam bộ; hỗ trợ, động viên các hộ thiêu đói cả vật chất lẫn tinh thần; giúp đỡ người dân khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra. Tích cực hỗ trợ đào tạo nghề, tư vấn giới thiệu việc làm; thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

Công tác y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được tăng cường: Triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Sởi - Rubella; phòng chống dịch sốt rét; phòng chống bệnh tay chân miệng; phối hợp giám sát hành khách nhập cảnh từ các quốc gia vùng dịch Ebola... Triển khai hướng dẫn khám giám định bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ. Tổ chức tập huấn lập kế hoạch đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, quản lý chất lượng bệnh viện tại một số địa phương.

Hoạt động bảo tồn, tôn tạo và phát huy di sản văn hóa được quan tâm thực hiện; các di sản văn hóa phi vật thể được sưu tầm, bảo vệ và phát huy, góp phần vừa đa dạng hóa vừa giữ bản sắc văn hóa dân tộc. Tiếp tục thực hiện phong

trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Quan tâm đời sống văn hóa đối với đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo. Công tác thông tin, tuyên truyền tiếp tục được đẩy mạnh, thông tin kịp thời về tình hình kinh tế - xã hội của đất nước và nỗ lực của các cấp, các ngành trong việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong năm 2014.

Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao quần chúng, kết hợp với việc tổ chức Đại hội TDTT các cấp. Về thể thao thành tích cao, tích cực triển khai các bước chuẩn bị tổ chức Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc lần thứ 7; tổ chức đưa Đoàn Thể thao Việt Nam tham dự Đại hội Thể thao bãi biển Châu Á lần thứ 4 tại Thái Lan thành công.

4. Chuẩn bị tài liệu phục vụ kỳ họp Quốc hội Khóa XIII: Trong tháng 11, Chính phủ và các bộ, ngành, cơ quan Trung ương đã kịp thời chuẩn bị báo cáo, tài liệu giải trình và trình Quốc hội thảo luận, thông qua Nghị quyết về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2015, dự toán NSNN năm 2015, tái cơ cấu nền kinh tế trong lĩnh vực đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và hệ thống ngân hàng theo Nghị quyết của Quốc hội. Đặc biệt, đã trình Quốc hội thông qua 18 bộ Luật quan trọng và cho ý kiến 12 dự án Luật. Đây là những bộ luật rất súc quan trọng nhằm triển khai thi hành Hiến pháp, đổi mới và hoàn thiện thể chế kinh tế, tổ chức bộ máy nhà nước, cải cách hành chính, cải cách tư pháp, bảo đảm an sinh xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội... trong đó có những bộ luật hết sức quan trọng, tác động tích cực tới sản xuất, kinh doanh của khu vực doanh nghiệp, thúc đẩy sự phát triển của đất nước, như: Luật Đầu tư (sửa đổi), Luật Doanh nghiệp (sửa đổi), Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh,... Chuẩn bị nghiêm túc các câu hỏi chất vấn của cử tri và đại biểu Quốc hội.

Đánh giá chung, trong tháng 11 và 11 tháng qua, các bộ, ngành, địa phương đã tích cực triển khai các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định, lạm phát được kiểm soát, đà tăng trưởng được phục hồi trong tất cả các ngành, lĩnh vực chủ yếu với mức tăng trưởng GDP cao hơn cùng kỳ hai năm trước và dự báo cả năm 2014 sẽ đạt và nhiều khả năng vượt mục tiêu đề ra (mục tiêu đề ra là 5,8%). Sản xuất công nghiệp, nhất là công nghiệp chế biến, chế tạo duy trì đà phục hồi với tốc độ tăng trưởng cao hơn so cùng kỳ. Sản xuất nông nghiệp đạt kết quả khá, năng suất và sản lượng lúa mùa tăng cao so cùng kỳ. Xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng cao, 11 tháng tiếp tục có xuất siêu; trong đó đáng chú ý xuất khẩu khu vực doanh nghiệp trong nước tiếp tục chuyển biến tích cực với tốc độ tăng trưởng cao hơn nhiều so với cùng kỳ và đạt xấp xỉ khu vực có vốn đầu tư nước ngoài. Tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ tiếp tục tăng về lượng, cho thấy các tín hiệu tốt về tăng tổng cầu; khách quốc tế đến Việt Nam tiếp tục tăng so với cùng kỳ. Lạm phát được kiểm soát, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng ở mức thấp là cơ hội giảm chi phí đầu vào cho các doanh nghiệp, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Tăng trưởng tín dụng tiếp tục cải thiện. Tỷ giá có xu hướng tăng nhưng chỉ diễn biến trong thời gian ngắn chủ yếu do tâm lý và vẫn thấp hơn mức trần quy định. Giải ngân vốn ODA và vay ưu đãi

đạt khá; thu hút vốn FDI tiếp tục có những chuyển biến tích cực. Tín dụng thu NSNN đạt cao, cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trong tháng 11 đã có dấu hiệu tích cực; tính chung 11 tháng, một số ngành, lĩnh vực, như: sản xuất sản phẩm vật chất và dịch vụ tự tiêu dùng và các hoạt động dịch vụ khác... có số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng, trong khi số doanh nghiệp gặp khó khăn phải giải thể hoặc tạm ngừng hoạt động giảm so với cùng kỳ, số doanh nghiệp ngừng hoạt động quay trở lại hoạt động tăng là con số đáng khích lệ cho thấy tín hiệu tốt của nền kinh tế đã tạo thêm cơ hội đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp. An sinh xã hội tiếp tục được bảo đảm; an ninh chính trị, trật tự xã hội được giữ vững; công tác bảo đảm an toàn giao thông tiếp tục đạt nhiều kết quả tích cực. Đặc biệt, trong tháng 11, tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội đã thông qua nhiều bộ luật hết sức quan trọng để bảo đảm triển khai, thực thi có hiệu quả các quy định của Hiến pháp, hoàn thiện thể chế kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Bên cạnh những mặt tích cực nêu trên, trong một số lĩnh vực cũng chưa đạt được kết quả như mong muốn, như: tiến trình sắp xếp, tái cơ cấu DNNN, tuy đạt nhiều kết quả tích cực so với năm trước nhưng vẫn chậm so với mục tiêu đề ra. Đời sống nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng bị thiên tai, ngập lụt còn nhiều khó khăn. Thiệt hại do thiên tai còn lớn; tệ nạn xã hội, tội phạm, tai nạn giao thông, tình hình cháy nổ, tình trạng cháy rùng và chặt phá rừng, tình trạng ô nhiễm môi trường còn diễn biến phức tạp./.